Thứ Hai, Ngày 9 Tháng 10 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Hồi phục "

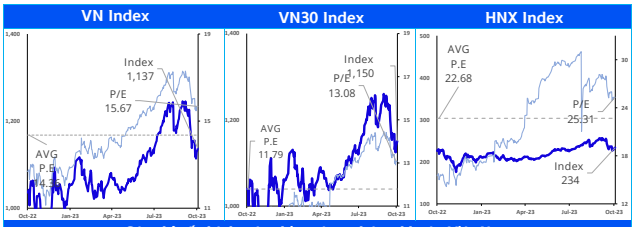
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thanh khoản tăng nhẹ, hai chỉ số chính tăng điểm cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 8.82 điểm, tương ứng với 0.78%, đạt 1,137.3 điểm; HNX-Index tăng 3.1 điểm (1.34%), đạt 233.55 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 13.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 602 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 709 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VIC và POW.

▶GAS (+2.85%), VHM (+2.06%) và FPT (+3.13%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-0.94%), BID (-0.59%) và VIC (-1.63%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Khai khoáng và Tiện ích là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: PVS và GAS.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường tăng điểm đóng cửa ở mức cao nhất trong phiên, cho thấy xu hướng tăng đang dần hồi phục. Chỉ báo RSI đã có tín hiệu bật tăng mạnh mẽ sau khi chạm vùng quá bán và đang hướng dần đến khu vực 40 điểm. Chỉ báo MACD cũng cho tín hiệu đang dần quay đầu, thoát khỏi xu hướng giảm. Điều này cho thấy thị trường đang dần có những tín hiệu tích cực xuất hiện.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,137	0.8	-8.4	9.8	15.7	1.7	4,520,008
VN30 Index	1,150	0.9	-7.9	10.7	13.1	1.7	3,222,895
VN Midcap	1,648	1.6	-8.7	21.6	14.8	1.5	815,147
VN Smallcap	1,353	1.0	-8.5	11.4	22.7	1.0	241,138
HNX Index	234	1.3	-8.8	3.3	25.3	1.3	284,575
UpCom	87	-0.4	-8.3	8.6	13.4	1.8	1,061,188

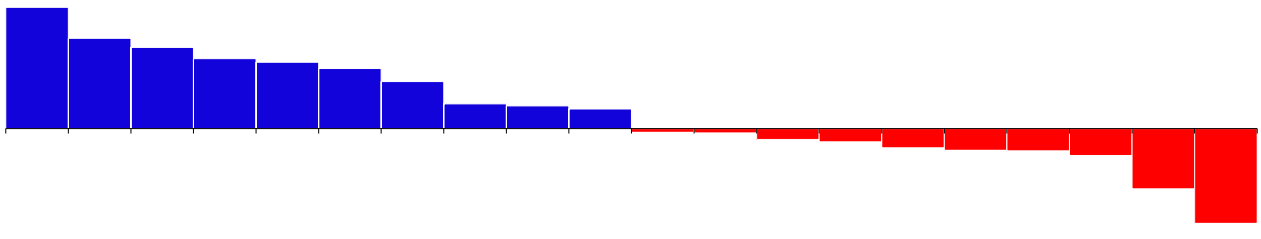
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.4	-9.6	21.4	1.0	19.8	2.9	101,783
Bảo hiểm	0.2	-7.7	-5.5	-8.2	17.1	1.5	42,974
Bất động sản	0.4	-15.7	-0.7	-24.5	13.8	1.5	742,981
CNTT	2.8	-2.8	40.6	42.8	22.8	4.3	135,545
Dầu khí	2.2	-7.2	42.7	16.6	41.4	2.5	60,091
Dịch vụ tài chính	2.0	-6.5	83.4	66.5	29.3	1.8	172,181
Tiện ích	2.2	-2.1	6.5	4.2	12.0	2.2	323,036
Du lịch và Giải trí	0.5	-6.3	-12.1	-9.8	n.a	8.6	89,466
Hàng & DV CN	0.4	-3.8	20.0	17.4	13.0	1.7	136,978
Hàng CN & Gia dụng	1.6	-4.3	1.0	6.3	11.1	1.8	52,358
Hóa chất	2.0	-4.1	37.8	21.4	8.4	1.6	180,434
Ngân hàng	0.4	-7.4	17.8	35.7	8.7	1.7	1,717,709
Ô tô và phụ tùng	1.4	-5.1	24.4	10.7	13.5	1.1	22,297
Tài nguyên Cơ bản	2.0	-10.8	40.1	33.3	25.9	1.4	196,149
Th.phẩm & Đồ uống	0.0	-9.0	-8.2	-6.6	20.3	3.0	456,440
Truyền thông	3.1	66.3	115.9	30.9	26.0	1.4	1,902
Xây dựng và Vật liệu	0.7	-7.0	44.6	20.7	23.7	1.3	113,271
Y tế	1.9	-0.6	24.3	24.0	15.3	2.3	37,866

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	107	0.5	-0.3	1.4	4.2	2.9	-5.5
USD/JPY	149	-0.1	-0.5	1.7	5.5	13.8	2.4
USD/CNY	7	-0.1	-0.1	0.0	0.9	5.7	1.9
KRW/USD	1,350	0.0	0.0	1.5	3.8	6.7	-3.8
EUR/USD	1	0.6	-0.5	2.1	4.5	1.7	-7.8
USD/VND	24,371	-0.1	0.1	1.2	3.1	3.1	2.1
Dầu Thô	85	2.8	-4.2	-2.7	15.2	6.0	-8.1
Xăng	237	8.1	-1.7	-10.7	-8.4	-3.6	-13.3
Khí đốt	3	1.9	19.8	30.6	31.8	-24.0	-49.6
Than	139	-0.4	-13.5	-13.4	-0.8	-65.7	-65.4
Vàng	1,850	0.9	1.2	-3.8	-3.9	1.4	10.8
Thép cuộn	3,843	-1.1	-1.1	-2.3	-0.9	-7.3	-5.3

Đóng góp vào VN Index



GAS	VHM	FPT	HPG	VPB	ACB	CTG	MSN	DCM	LPB	PTB	FRT	MWG	BCM	VRE	SAB	VNM	BID	VIC	VCB
(2.85%)	(2.06%)	(3.13%)	(2.20%)	(2.15%)	(3.21%)	(1.57%)	(1.10%)	(5.40%)	(2.55%)	(-4.33%)	(-1.54%)	(-0.72%)	(-0.86%)	(-1.46%)	(-1.15%)	(-0.67%)	(-0.59%)	(-1.63%)	(-0.94%)

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phương Thảo
☎ (84-28) 6299 - 8004
✉ thao.np@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Đức Tiến
☎ (84-28) 6299 - 8011
✉ tien.ld@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)VIB – Ngân hàng: Sở giao dịch Chứng khoán TP Hà Nội vừa có thông báo, VIB đã hoàn thành phát hành 20,000 trái phiếu mã VIBL2326001 với mệnh giá 100 triệu đồng/trái phiếu, tương ứng 2,000 tỷ đồng.

2)CTD – Xây dựng và Vật liệu: CTCP Xây dựng Coteccons công bố nghị quyết HĐQT về việc đầu tư ra nước ngoài dưới hình thức thành lập công ty con Coteccons Constructions Inc để thực hiện các hoạt động liên quan đến xây dựng.

3)TDM – Điện, nước & xăng dầu khí đốt: Tháng 9/2023, CTCP Nước Thủ Dầu Một chứng kiến lãi sau thuế tăng mạnh 80% so với cùng kỳ, lên gần 33 tỷ đồng. Tính chung quý 3/2023 (ước theo kết quả tháng), con số này đạt hơn 56.3 tỷ đồng, tăng 4%.

4)CDN – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: Sản lượng hàng hóa qua Cảng Đà Nẵng 9 tháng năm 2023 có giảm hơn cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên sản lượng hàng hóa thông qua cảng này tháng 9/2023 tăng mạnh hơn 35% so với cùng kỳ.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công ty Viglacera – VGC

VGC – Xây dựng và Vật liệu: Tổng công ty Viglacera – CTCP đã tiết lộ lợi nhuận quý 3/2023 ước đạt 565 tỷ đồng, tức thực hiện 124% kế hoạch quý và tăng 83% YoY; lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ ước đạt 503 tỷ đồng, đạt 149% kế hoạch quý 3/2023.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/8/2023	10/9/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	84.8	111	357	193	
2	Y tế	79.7	15	36	20	
3	Bảo hiểm	43.2	18	36	25	
4	Dầu khí	33.0	131	208	156	
5	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	27.0	119	233	184	
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	13.2	93	125	111	
7	Hóa chất	9.1	693	1,101	1,009	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-2.3	581	855	876	
9	Ô tô và phụ tùng	-7.4	189	140	152	
10	Ngân hàng	-7.8	1,606	1,794	1,945	
11	Bán lẻ	-7.9	425	493	536	
12	Xây dựng và Vật liệu	-11.4	1,013	952	1,074	
13	Thực phẩm và đồ uống	-15.8	839	762	904	
14	Du lịch và Giải trí	-18.0	87	84	102	
15	Bất động sản	-19.1	2,370	2,141	2,646	
16	Truyền thông	-22.5	7	3	4	
17	Tài nguyên Cơ bản	-23.9	751	781	1,027	

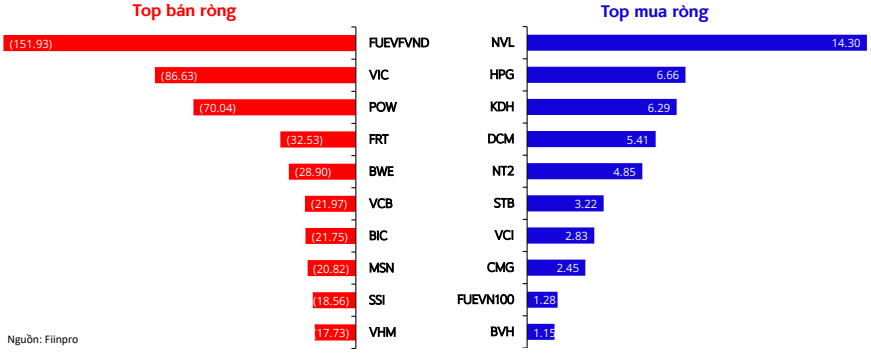
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	95,600	3.1	2.6	43.0	167	345.6	
ACB	Ngân hàng Á Châu	Ngân hàng	22,500	3.2	2.7	18.2	188	199.8	
VPB	VPBank	Ngân hàng	21,400	2.1	-1.8	19.6	55	287.3	
MBB	MBBank	Ngân hàng	18,300	0.8	-1.6	23.1	80	202.1	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	97,000	2.1	3.5	64.7	29	395.0	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	37,100	5.4	9.9	40.0	47	264.2	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	40,550	3.7	3.3	88.6	53	228.7	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	19,950	4.2	0.3	62.9	66	193.6	
PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	26,500	2.7	1.9	48.5	96	152.1	
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	45,750	6.9	4.2	51.0	266	94.0	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,200	0.0	-4.7	5.2	65	105.9	
DPM	Đạm Phú Mỹ	Hóa chất	39,500	3.8	4.5	-8.0	26	186.6	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	47,950	-0.7	-7.6	11.8	12	310.1	
PC1	Xây lắp điện I	Xây dựng và Vật liệu	31,700	2.8	2.3	56.9	29	125.5	
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	46,300	-0.2	0.2	-6.5	655	30.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	45,750.0	6.9	4.2	51.0	7.2	45.75	
ACB	Ngân hàng Á Châu	Ngân hàng	22,500.0	3.2	2.7	18.2	3.5	22.50	
SJD	Thủy điện Cần Đơn	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	19,700.0	4.0	3.1	32.2	3.8	19.70	
TEG	TECGROUP	Bất động sản	10,700.0	4.9	6.5	44.0	6.0	10.70	
PTC	Xây lắp Bưu Điện PTIC	Xây dựng và Vật liệu	5,970.0	7.0	6.6	13.1	8.4	5.97	
VNE	Xây dựng điện Việt Nam	Xây dựng và Vật liệu	11,600.0	3.6	3.1	27.3	3.5	11.60	
KHP	Điện lực Khánh Hòa	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	9,550.0	1.2	0.0	25.8	1.0	9.55	
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	46,300.0	-0.2	0.2	-6.5	-0.2	46.30	
BIC	Bảo hiểm BIDV	Bảo hiểm	25,400.0	-4.9	1.6	-5.0	-1.8	25.40	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	32,400.0	-1.5	-1.4	11.5	-1.5	32.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

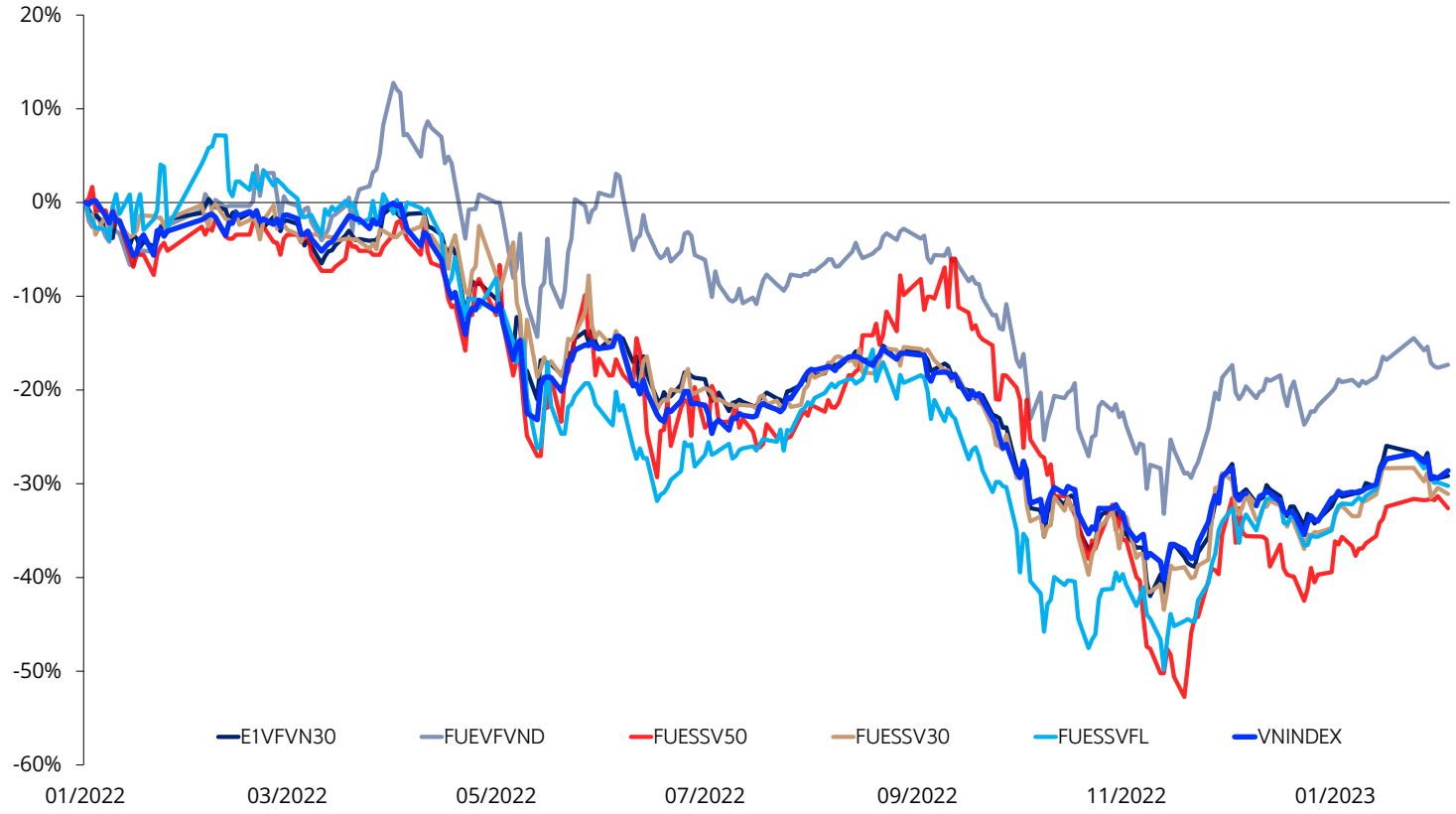
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
10/9/2023	638.9	1,348.3	-709.4
10/6/2023	901.5	765.4	136.2
10/5/2023	380.8	1,113.6	-732.9
10/4/2023	1,372.6	1,182.4	190.1
10/3/2023	1,200.8	1,360.9	-160.2
10/2/2023	778.0	600.0	177.9
9/29/2023	1,033.4	1,568.2	-534.8
9/28/2023	1,114.0	1,615.2	-501.2
9/27/2023	1,508.9	1,194.0	314.9
9/26/2023	2,178.1	1,526.6	651.4
9/25/2023	1,962.7	1,260.8	701.9
9/22/2023	1,709.9	1,903.4	-193.5
9/21/2023	1,224.9	1,587.0	-362.1
9/20/2023	1,367.7	1,592.3	-224.6
9/19/2023	1,681.7	2,053.8	-372.1
9/18/2023	1,040.4	1,536.0	-495.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	19,750	0.5%	-8.3%	14.0%	175,000	3.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,810	-0.9%	4.0%	41.0%	11,600	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,250	0.4%	-8.0%	27.2%	385,800	7.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	26,070	1.0%	-5.6%	16.4%	6,829,100	176.1	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,150	0.3%	-8.8%	17.0%	179,400	2.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,110	0.9%	-8.7%	13.1%	5,400	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,600	0.8%	-8.0%	14.1%	6,300	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,320	1.6%	-9.6%	15.2%	5,000	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,530	0.8%	-8.7%	13.2%	1,500	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,220	1.1%	-8.4%	26.2%	118,500	1.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,000	-1.1%	-11.0%	18.8%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,860	0.4%	-6.4%	n.a	700	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	-2.6%	28.8%	n.a	5,200	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	302.7	-0.2	-36.8	11.8	25.5	1.0	1.86	1.7	11.4	61.0
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.2	0.1	0.1	13.8	46.7	1.0	1.75	1.6	11.8	47.9
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	162.4	-13.2	-22.0	37.3	35.1	0.9	1.38	1.3	8.7	84.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	764.0	-21.2	-75.2	18.5	30.5	0.9	2.03	1.8	10.7	86.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	14.9	27.1	0.9	1.76	1.6	12.2	43.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.3	0.0	0.2	11.0	32.6	0.9	1.89	1.7	11.2	60.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.3	-0.6	11.8	25.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	11.5	24.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.4	1.5	12.0	6.1	34.5	0.9	1.89	1.7	11.2	60.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	4.7	0.5	0.9	24.3	34.8	1.2	1.54	1.6	16.0	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.7	0.0	3.5	n.a	22.8	1.0	1.62	1.3	8.3	68.6
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.9	6.4	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.